

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 4 năm 2019

QUY ĐỊNH

**điều chuyển, thay thế cán bộ lãnh đạo, quản lý uy tín giảm sút;
năng lực hạn chế, kết quả công tác không đáp ứng yêu cầu**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

- Căn cứ Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19 tháng 5 năm 2018 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ;

- Căn cứ Quy định số 260-QĐ/TW ngày 02 tháng 10 năm 2009 của Bộ Chính trị về việc thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức của cán bộ; Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07 tháng 6 năm 2012 của Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; Quy định số 262-QĐ/TW ngày 08 tháng 10 năm 2014 của Bộ Chính trị về việc lấy phiếu tín nhiệm đối với thành viên lãnh đạo cấp ủy và cán bộ lãnh đạo trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; Quy định số 102-QĐ/TW ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Bộ Chính trị về xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm; Quy định số 105-QĐ/TW ngày 19 tháng 12 năm 2017 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; Quy định số 132-QĐ/TW ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị;

- Căn cứ Nghị định số 107/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định xử lý trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách; Nghị định số 157/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 10 năm 2007 của Chính phủ quy định chế độ trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan; tổ chức, đơn vị của Nhà nước trong thi hành nhiệm vụ, công vụ;

- Căn cứ Quyết định số 1180-QĐ/TU ngày 30 tháng 8 năm 2017 của Thành ủy về Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy và Thường trực Thành ủy khoá X;

- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Thành ủy tại Tờ trình số 2674-TTr/BTCTU ngày 26 tháng 3 năm 2019,

Ban Thường vụ Thành ủy quy định việc điều chuyển, thay thế cán bộ lãnh đạo, quản lý uy tín giảm sút; năng lực hạn chế, kết quả công tác không đáp ứng yêu cầu, như sau:

Chương 1

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh

- **Đối tượng điều chỉnh:** Quy định này áp dụng cho cán bộ được bổ nhiệm hoặc được bầu giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý đang công tác ở các cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, doanh nghiệp nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập của thành phố, quận, huyện, sở, ban, ngành thành phố và tương đương thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý (sau đây gọi chung là cán bộ lãnh đạo, quản lý).

- **Phạm vi điều chỉnh:** Quy định này quy định về nguyên tắc, căn cứ, quy trình xem xét điều chuyển, thay thế cán bộ lãnh đạo, quản lý uy tín giảm sút; năng lực hạn chế, kết quả công tác không đáp ứng yêu cầu.

- **Đối với cán bộ thuộc ngành dọc của Trung ương quản lý là thành viên cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy trực thuộc Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy** sẽ có văn bản đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền thực hiện việc điều chuyển, thay thế theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. “Điều chuyển, thay thế”: là việc cấp có thẩm quyền quyết định điều động, bố trí công tác khác đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý.

Việc điều chuyển, thay thế, xử lý có thể gắn liền với việc cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, xem xét cho cán bộ từ chức theo Quy định số 260-QĐ/TW ngày 02 tháng 10 năm 2009 của Bộ Chính trị, cụ thể:

- “Thôi giữ chức vụ”: là việc cấp có thẩm quyền quyết định cho cán bộ chấm dứt chức vụ để nhận nhiệm vụ khác hoặc nghỉ để chữa bệnh. Việc thôi giữ chức vụ gắn với yếu tố khách quan.

- “Miễn nhiệm”: là việc cấp có thẩm quyền quyết định chấm dứt chức vụ đối với cán bộ do vi phạm kỷ luật, vi phạm đạo đức, năng lực yếu kém, không hoàn thành nhiệm vụ, mất uy tín nhưng chưa đến mức phải xử lý kỷ luật cách chức hoặc bãi nhiệm. Miễn nhiệm gắn với yếu tố chủ quan do cán bộ gây nên.

- “Từ chức”: là việc cán bộ tự nguyện, chủ động xin thôi giữ chức vụ và được cấp có thẩm quyền chấp thuận.

2. “Cấp có thẩm quyền”: là tập thể lãnh đạo, ban thường vụ cấp ủy hoặc người đứng đầu cơ quan được giao quyền đề xuất, thẩm định, tham mưu và quyết định về công tác tổ chức, cán bộ theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ.

3. “Tập thể lãnh đạo”: là tập thể được quy định là cơ quan lãnh đạo, quản lý, chỉ huy ở các tổ chức, cơ quan, đơn vị thực hiện chế độ lãnh đạo tập thể.

4. “Uy tín giảm sút” là khi cán bộ lãnh đạo, quản lý có một trong các trường hợp như sau:

(1) Bị xử lý kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

(2) Bị cơ quan có thẩm quyền kết luận bằng văn bản có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, không phù hợp với yêu cầu chính trị của vị trí công tác hiện nay.

(3) Kết quả lấy phiếu tín nhiệm theo Quy định số 262-QĐ/TW: nếu có trên 50% số phiếu tín nhiệm thấp (kể cả trường hợp lấy phiếu tín nhiệm đột xuất khi có chỉ đạo của cấp trên).

5. “Năng lực hạn chế, kết quả công tác không đáp ứng yêu cầu” thể hiện một trong các trường hợp sau:

(1) Lãnh đạo, điều hành địa phương, cơ quan, đơn vị được phân công trực tiếp phụ trách được xếp loại “không hoàn thành nhiệm vụ” 01 năm và có hạn chế, khuyết điểm đến mức cấp có thẩm quyền phê bình bằng văn bản.

(2) Địa phương, cơ quan, đơn vị trực tiếp phụ trách có 02 năm liên tục được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ và có hạn chế, khuyết điểm đến mức cấp có thẩm quyền phê bình bằng văn bản.

(3) Cơ quan, đơn vị, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý trực tiếp của mình vi phạm tham ô, tham nhũng và có nhiều cán bộ bị xử lý kỷ luật theo quy định (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục được hậu quả).

(4) Chỉ hoàn thành dưới 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác được giao trong năm.

Chương 2

NGUYÊN TẮC, CĂN CỨ, QUY TRÌNH XEM XÉT ĐIỀU CHUYỂN, THAY THẾ CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ UY TÍN GIẢM SÚT; NĂNG LỰC HẠN CHẾ, KẾT QUẢ CÔNG TÁC KHÔNG ĐÁP ỦNG YÊU CẦU

Điều 3. Nguyên tắc chung

1. Các cấp ủy thống nhất lãnh đạo trực tiếp, toàn diện công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ đi đôi với việc chuẩn hóa, siết chặt kỷ luật, kỷ cương; phát huy trách nhiệm của các tổ chức và người đứng đầu các tổ chức trong hệ thống chính trị theo phân cấp quản lý cán bộ.

2. Ban Thường vụ Thành ủy quyết định việc điều chuyển, thay thế đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý. Ban thường vụ cấp ủy trực thuộc Thành ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi cán bộ đang công tác có trách nhiệm đề xuất với cấp có thẩm quyền điều chuyển, thay thế vị trí công tác của cán bộ. Việc điều chuyển, thay thế cán bộ gắn với việc xem xét cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức của cán bộ theo quy định của Đảng. Bí thư Thành ủy chỉ đạo thẩm tra, xem xét các ý kiến đề nghị, chuẩn bị các thủ tục cần thiết, đề xuất Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, điều chuyển, thay thế cán bộ theo đúng quy định.

3. Việc xem xét, quyết định điều chuyển, thay thế cán bộ lãnh đạo, quản lý phải thực hiện đúng chủ trương, quy định của Đảng và Nhà nước về công tác cán bộ, đồng thời đề cao trách nhiệm, quyền hạn của từng thành viên, nhất là người đứng đầu.

4. Khi chưa có quyết định điều chuyển, thay thế thì cán bộ vẫn phải tiếp tục thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; cán bộ được điều chuyển, thay thế được xem xét bổ trí công tác phù hợp với trình độ, năng lực, phẩm chất, uy tín, có lưu ý đến nguyện vọng cá nhân, không nhất thiết bố trí chức vụ tương đương, không bố trí chức vụ cao hơn.

Trường hợp tự nguyện xin điều chuyển, thay thế vị trí công tác do nhận thấy không còn đủ uy tín hoặc năng lực, sức khỏe hạn chế; do nhận thấy có trách nhiệm đối với các sai phạm, yếu kém của cơ quan, đơn vị phụ trách thì cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

5. Không bố trí giữ chức vụ quản lý đối với lĩnh vực mà người bị điều chuyển đã vi phạm (là nguyên nhân của việc điều chuyển, thay thế).

Điều 4. Căn cứ xem xét điều chuyển, thay thế cán bộ

1. Qua kết quả xác minh dư luận, giải quyết đơn thư tố cáo hoặc kết quả công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra của cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp ủy, cơ quan thanh tra nhà nước hoặc ý kiến của lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác hay cơ quan cấp trên trực tiếp về những vi phạm và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ hoặc cơ quan có thẩm quyền kết luận bằng văn bản về vi phạm quy định những điều đảng viên, cán bộ, công chức không được làm; có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” đến mức phải kỷ luật, uy tín giảm sút cần phải thay thế, điều chuyển.

2. Để đơn vị mất đoàn kết hoặc là nhân tố gây mất đoàn kết trong đơn vị theo kết luận của cơ quan có thẩm quyền hoặc qua kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao; kết quả kiểm điểm, đánh giá xếp loại cán bộ, tổ chức, cơ quan, đơn vị

và kết quả phân tích chất lượng đảng viên hàng năm hoặc kết quả lấy phiếu tín nhiệm đến mức cơ quan có thẩm quyền kết luận năng lực hạn chế, kết quả công tác không đáp ứng yêu cầu.

3. Cán bộ bị kỷ luật, uy tín giảm sút, cơ quan có thẩm quyền kết luận không nên tiếp tục giữ chức vụ và vị trí công tác hiện tại.

Điều 5. Quy trình xem xét điều chuyển, thay thế cán bộ

1. Ban thường vụ cấp ủy trực thuộc Thành ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Thành Đoàn, các ban Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, Văn phòng Thành ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị cấp thành phố đề xuất việc điều chuyển, thay thế cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý hiện đang công tác tại đơn vị mình hoặc thuộc phạm vi quản lý của mình (thông qua Ban Tổ chức Thành ủy).

2. Trên cơ sở đề xuất của các đơn vị tại Điểm 1, Điều 5 hoặc căn cứ theo Điều 4 Quy định này hoặc theo đề nghị của đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy phụ trách cơ quan, đơn vị, tổ chức, Ban Tổ chức Thành ủy phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Thành ủy và các đơn vị liên quan theo phân cấp quản lý cán bộ thẩm định, đánh giá, tham mưu, đề xuất với đồng chí Bí thư Thành ủy có ý kiến chỉ đạo, trình Thường trực Thành ủy cho chủ trương.

3. Sau khi Thường trực Thành ủy có chủ trương, Ban Tổ chức Thành ủy trao đổi, thống nhất với ban thường vụ cấp ủy, lãnh đạo cơ quan nơi cán bộ công tác (nếu nội dung khác với đề xuất trước hoặc việc điều chuyển không do đơn vị đề xuất), gấp gỡ cán bộ; báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, quyết định điều chuyển, thay thế cán bộ.

4. Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, quyết định điều chuyển, thay thế cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý.

Chương 3

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm thực hiện

1. Ban thường vụ quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở, đảng ủy cơ sở trực thuộc Thành ủy, các ban Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, Văn phòng Thành ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Thành Đoàn, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố có trách nhiệm phổ biến đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị và tổ chức thực hiện Quy định này; ban hành quy định thực hiện việc điều chuyển, thay thế cán bộ thuộc diện mình quản lý theo phân cấp quản lý cán bộ.

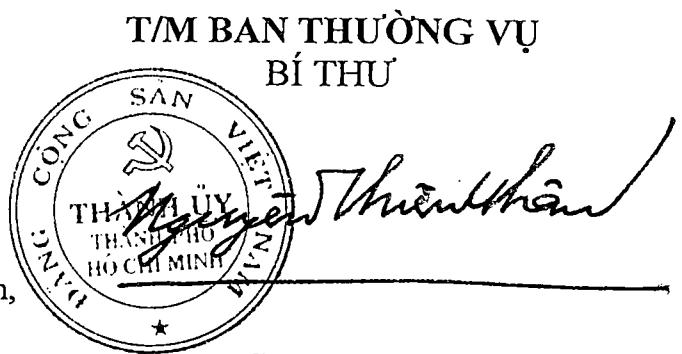
2. Ban Tổ chức Thành ủy phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Thành ủy theo dõi, kiểm tra việc triển khai thực hiện Quy định này. Hàng năm, tổ chức đánh giá kết quả thực hiện, nếu có vấn đề cần bổ sung, sửa đổi, Ban Tổ chức Thành ủy phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, quyết định.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
 - Ban Tổ chức Trung ương,
 - Ủy ban Kiểm tra Trung ương,
 - Các đồng chí Thành ủy viên,
 - Các ban Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy,
 - Đảng đoàn, ban cán sự đảng, Ban Thường vụ Thành Đoàn,
 - Các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở và đảng ủy cơ sở trực thuộc Thành ủy,
 - Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị doanh nghiệp thuộc thành phố,
 - Văn phòng Thành ủy (đ/c Trần Thế Thuận, đ/c Trần Anh Tuấn, Phòng TH/Nam),
 - Lưu Văn phòng Thành ủy.
- (để báo cáo)



Nguyễn Thiện Nhân